

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định quản lý và sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị quyết số 32/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định chức danh, chế độ hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp (khu phố) và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp (khu phố) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 2245/TTr-SNV ngày 28 tháng 5 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý và sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 6 năm 2024.

2. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đang giữ chức danh mà chưa đáp ứng đủ tiêu chuẩn theo quy định này thì trong thời hạn 05 năm kể từ ngày Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố có hiệu lực thi hành phải đáp ứng đủ tiêu chuẩn theo quy định. Hết thời hạn này mà chưa đáp ứng đủ tiêu chuẩn theo quy định thì thực hiện chế độ nghỉ hưu (nếu đủ điều kiện) hoặc thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định của Chính phủ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Q. Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban Đảng tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX. (2306)

E/Hài-VX/6.2024

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH**



Võ Tấn Đức



QUY ĐỊNH
Quản lý và sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

(Kèm theo Quyết định số **26** /2024/QĐ-UBND ngày **14** tháng **6** năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

- Quy định này quy định về quản lý và sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh.
- Các nội dung khác về quản lý, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã không nêu trong quy định này được thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định.
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện); Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã) và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng và xét tuyển người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý, sử dụng

- Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất việc quản lý, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trong phạm vi toàn tỉnh theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ, có sự phân công nhiệm vụ gắn với trách nhiệm của chính quyền các cấp và các cơ quan có liên quan.
- Việc quy định về quản lý, sử dụng đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy tính năng động, linh hoạt, tự chủ, kết hợp chặt chẽ các khâu trong quy trình quản lý, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, qua đó không ngừng nâng cao chất lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh theo quy định của Chính phủ, Bộ Nội vụ và các Bộ, ngành Trung ương có liên quan.
- Việc quản lý, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã phải gắn với công tác giám sát, kiểm tra và thanh tra.

Chương II

NHIỆM VỤ, TIÊU CHUẨN NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở CẤP XÃ

Điều 4. Nhiệm vụ của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã

1. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại điều lệ tổ chức mà mình là thành viên, của pháp luật liên quan và của cấp có thẩm quyền quản lý; phối hợp, giúp cán bộ, công chức cấp xã thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, đảm bảo các lĩnh vực công tác của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã đều có người đảm nhiệm, theo dõi thực hiện.

2. Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3. Ngoài nhiệm vụ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này và các văn bản khác có liên quan, người hoạt động không chuyên trách cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ đột xuất khác theo yêu cầu của đơn vị do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã giao.

Điều 5. Tiêu chuẩn người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã

1. Tiêu chuẩn

Đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 36 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, cụ thể:

a) Là công dân Việt Nam, đủ 18 tuổi trở lên; có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và có đủ sức khỏe được cơ sở y tế có thẩm quyền xác nhận để thực hiện nhiệm vụ được giao;

b) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có năng lực tổ chức thực hiện và vận động Nhân dân ở địa phương thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;

c) Không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chấp hành án phạt tù, cải tạo không giam giữ, quản chế, đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã hoặc đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục;

d) Trình độ giáo dục phổ thông: Tốt nghiệp Trung học phổ thông;

đ) Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp Trung cấp trở lên.

2. Đối với chức danh Chỉ huy phó Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã, ngoài các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều này phải đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định chuyên ngành.

3. Đối với các chức danh bầu cử, ngoài các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều này còn phải đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của điều lệ tổ chức mà người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã là thành viên.

Chương III

BẦU CỬ, XÉT TUYỂN, TIẾP NHẬN NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở CẤP XÃ

Điều 6. Chức danh bầu cử, xét tuyển

1. Đối với các chức danh bầu cử, gồm: Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra; Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ; Phó Chủ tịch Hội Nông dân; Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Người cao tuổi; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ thực hiện theo quy định của điều lệ, hướng dẫn của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội mà người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã là thành viên, quy định của pháp luật có liên quan và quy định của cơ quan có thẩm quyền quản lý.

2. Đối với các chức danh xét tuyển, gồm: Trưởng ban Tuyên giáo; Trưởng Khối vận; Phó Trưởng ban Tuyên giáo và Phó Trưởng Khối vận; Văn phòng Đảng ủy; Phụ trách công tác tiếp dân, tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả; Phụ trách kinh tế, kinh tế hợp tác, hợp tác xã; Phụ trách Công nghiệp, Tiểu thủ công nghiệp, Thương mại, Dịch vụ; Phụ trách Tôn giáo - Dân tộc; Phụ trách Xã hội, Gia đình và Trẻ em; Phụ trách Văn hóa, Thông tin, Thể thao, Đài truyền thanh; Quản lý Trung tâm văn hóa - Thể thao, Trung tâm học tập cộng đồng; Phụ trách công tác quản lý trật tự đô thị; Thủ quỹ - Văn thư - Lưu trữ.

3. Riêng chức danh Chỉ huy phó Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã thực hiện việc xét tuyển đối với người có đủ tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Quy định này và thực hiện việc bổ nhiệm chức danh theo quy định của pháp luật về dân quân tự vệ.

Điều 7. Hình thức xét tuyển

Việc tuyển dụng người hoạt động không chuyên trách cấp xã thông qua hình thức xét tuyển do Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức xét tuyển sau khi có ý kiến chấp thuận của Ủy ban nhân dân cấp huyện có đủ điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 5 của Quy định này.

Điều 8. Căn cứ xét tuyển

1. Việc xét tuyển người hoạt động không chuyên trách cấp xã phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, tiêu chuẩn chức danh và số lượng người được giao theo quy định.

2. Hàng năm hoặc do yêu cầu nhiệm vụ đột xuất cần tuyển, Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng kế hoạch xét tuyển người hoạt động không chuyên trách cấp xã trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt (qua Phòng Nội vụ thẩm định). Chậm nhất 30 ngày kể từ ngày nhận được kế hoạch xét tuyển, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện hoàn thành việc phê duyệt để làm căn cứ cho việc tuyển dụng.

3. Kế hoạch xét tuyển phải nêu rõ số lượng, chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo quy định, số lượng người hoạt động không chuyên trách hiện có, số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã còn thiếu so với quy định, nhu cầu cần tuyển.

Riêng đối với chức danh Phó Chỉ huy trưởng quân sự cấp xã phải đảm bảo các yêu cầu, tiêu chuẩn của pháp luật chuyên ngành và thực hiện quy trình bổ nhiệm theo quy định. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định bổ nhiệm Phó Chỉ huy trưởng Quân sự cấp xã theo đề nghị bằng văn bản của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp huyện.

Điều 9. Thực hiện xét tuyển

1. Trên cơ sở Kế hoạch xét tuyển, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo công khai trên Đài truyền thanh cấp xã, niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã về số lượng, chức danh cần xét tuyển; tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển; thời hạn, địa điểm nhận hồ sơ và hồ sơ đăng ký dự tuyển. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã giao cho công chức Văn phòng - thống kê chịu trách nhiệm hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ dự tuyển đối với người có nhu cầu dự tuyển chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định; lập danh sách người dự tuyển đủ điều kiện, tiêu chuẩn tại khoản 1 Điều 5 Quy định này, báo cáo Đảng ủy cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã để tiến hành xem xét và xét tuyển. Danh sách người đủ điều kiện dự tuyển được niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Hội đồng tuyển dụng

Khi hết thời hạn nhận hồ sơ của người đăng ký dự tuyển, chậm nhất 10 ngày trước ngày tổ chức xét tuyển, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định việc thành lập Hội đồng tuyển dụng để tổ chức xét tuyển.

a) Hội đồng tuyển dụng bao gồm:

- Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã - Chủ tịch Hội đồng.
- Công chức Văn phòng - thống kê - Ủy viên kiêm thư ký (trong trường hợp khuyết hoặc do yếu tố khách quan không thể bố trí công chức Văn phòng - Thống kê thì có thể xem xét, phân công công chức khác phù hợp).
- Đại diện Đảng ủy cấp xã - Ủy viên.
- Đại diện Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã - Ủy viên.

b) Hội đồng tuyển dụng có nhiệm vụ kiểm tra về các điều kiện, tiêu chuẩn, văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh cần tuyển; xét tuyển về trình độ hiểu biết chung và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển. Hình thức và nội dung xét tuyển do Hội đồng tuyển dụng căn cứ vào yêu cầu chức danh cần tuyển, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định trước khi tổ chức xét tuyển; Hội đồng tuyển dụng làm việc theo nguyên tắc tập

thẻ, biểu quyết theo đa số, được sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân cấp xã trong các hoạt động và tự giải thẻ sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 10. Nội dung, hình thức xét tuyển

Xét tuyển người hoạt động không chuyên trách cấp xã được thực hiện theo 2 vòng như sau:

1. Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của từng chức danh cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

2. Vòng 2

a) Phòng vấn đề kiểm tra về kiến thức, kỹ năng thực thi nhiệm vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của chức danh cần tuyển;

b) Thời gian phỏng vấn 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi phỏng vấn);

3. Thang điểm: 100 điểm.

Điều 11. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển, phân công nhiệm vụ

1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển người hoạt động không chuyên trách cấp xã phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

b) Có kết quả điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí làm việc.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại khoản 1 Điều này bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xét tuyển người hoạt động không chuyên trách quyết định người trúng tuyển.

3. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển người hoạt động không chuyên trách cấp xã không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

4. Đối với chức danh Phó Chỉ huy trưởng Quân sự cấp xã thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

5. Trên cơ sở kết quả xét tuyển, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo công khai kết quả xét tuyển trên Đài truyền thanh cấp xã, niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã.

6. Chậm nhất 10 ngày sau ngày thông báo kết quả xét tuyển, Đảng ủy cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định bố trí, phân công nhiệm vụ người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã (người trúng tuyển), như sau:

a) Đối với các chức danh giúp việc cho khối Đảng, đoàn thể, chính trị - xã hội ở cấp xã do Đảng ủy cấp xã quyết định bố trí, phân công nhiệm vụ;

b) Đối với chức danh giúp việc cho khối Nhà nước, tổ chức xã hội ở cấp xã do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định bố trí, phân công nhiệm vụ.

7. Sau khi thực hiện việc xét tuyển và bố trí, phân công nhiệm vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện (qua Phòng Nội vụ) để kiểm tra, theo dõi và quản lý.

Điều 12. Tiếp nhận đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã không qua xét tuyển

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét tiếp nhận người hoạt động không chuyên trách cấp xã (trừ chức danh thông qua bầu cử, chức danh Phó Chỉ huy trưởng Quân sự cấp xã) không qua xét tuyển đối với các trường hợp có đủ điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 5 Quy định này và đảm bảo một trong các điều kiện sau:

a) Từ đơn vị hành chính cấp xã khác đến công tác sau khi thống nhất với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi những người hoạt động không chuyên trách cấp xã đang công tác;

b) Công tác trong ngành, lĩnh vực cần tuyển; được tuyển dụng và đang hưởng lương theo quy định trong cơ quan của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể, đơn vị thuộc Quân đội, Công an, cơ yếu và trong danh sách trả lương của đơn vị sự nghiệp công lập, của doanh nghiệp nhà nước, có nguyện vọng công tác tại Ủy ban nhân dân cấp xã;

c) Cán bộ cấp xã thôi đảm nhiệm chức vụ, công chức cấp xã nghỉ việc đã giải quyết xong chế độ mà có đủ điều kiện, tiêu chuẩn và đáp ứng được ngay các nhiệm vụ của chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã cần tuyển;

d) Trường hợp đã được tuyển dụng người hoạt động không chuyên trách cấp xã nhưng do nhu cầu bố trí, sắp xếp của cơ quan, được điều động sang công tác khác; khi có nguyện vọng và đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định thì được tiếp nhận trở lại chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã không qua xét tuyển.

2. Không tiếp nhận không qua xét tuyển đối với các trường hợp đang trong thời hạn xử lý kỷ luật và thi hành quyết định kỷ luật của cơ quan có thẩm quyền.

3. Việc tiếp nhận phải đảm bảo số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được Ủy ban nhân dân cấp huyện giao đối với từng đơn vị hành chính cấp xã và sau khi có văn bản thống nhất của Phòng Nội vụ. Đối với việc tiếp nhận vào các chức danh phụ trách công tác Đảng, đoàn thể, chính trị - xã hội phải có văn bản thống nhất của Đảng ủy cấp xã trước khi ra quyết định.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm về các điều kiện, tiêu chuẩn, phẩm chất, trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và hồ sơ của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã không qua xét tuyển.

Chương IV

QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở CẤP XÃ

Điều 13. Chế độ làm việc

1. Thực hiện chế độ làm việc 08 giờ/ngày trong giờ hành chính (riêng chức danh Phó Chỉ huy trưởng Quân sự cấp xã thực hiện theo quy định pháp luật chuyên ngành quân sự và hướng dẫn của cơ quan thẩm quyền). Thời gian làm việc nêu trên bao gồm cả thời gian giải quyết công việc tại trụ sở cơ quan và xuống địa bàn ấp, khu phố, tổ nhân dân để nắm bắt tình hình, xây dựng phong trào tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Người hoạt động không chuyên trách cấp xã khi xuống địa bàn ấp, khu phố, tổ nhân dân thì phải báo cáo Bí thư Đảng ủy (đối với chức danh thuộc khối Đảng, đoàn thể, chính trị - xã hội), Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã (đối với chức danh thuộc khối Nhà nước, tổ chức xã hội) để thông báo lịch công tác cụ thể.

2. Khi có yêu cầu, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã phải chấp hành sự phân công của cơ quan quản lý; đồng thời, thực hiện chế độ trực tại trụ sở làm việc trong các ngày lễ, Tết và ngày nghỉ theo quy định của Nhà nước và các chế độ khác do cấp ủy, Ủy ban nhân dân cấp xã phân công.

Điều 14. Điều động

1. Căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ và điều kiện, tiêu chuẩn của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; sau khi thống nhất với cấp ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định điều động, tiếp nhận người hoạt động không chuyên trách cấp xã trong nội bộ đơn vị cấp xã và giữa các đơn vị cấp xã với nhau.

2. Các trường hợp chuyển công tác theo nguyện vọng đến đơn vị cấp xã ngoài huyện, thành phố thì phải có ý kiến của Trưởng phòng Nội vụ nơi đi và nơi đến về việc chuyển công tác. Sau khi có ý kiến thống nhất của Phòng Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đi ban hành quyết định điều động và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đến ban hành quyết định tiếp nhận, bố trí nhiệm vụ cụ thể.

3. Đối với chức danh Phó Chỉ huy trưởng Quân sự cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định điều động theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã (nơi đi và nơi đến) sau khi thống nhất với Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp huyện.

4. Mức phụ cấp sau khi điều động được xếp tương ứng mức phụ cấp hiện hưởng.

Điều 15. Về chế độ chính sách

Người hoạt động không chuyên trách cấp xã được hưởng chế độ phụ cấp, chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo quy định tại khoản 2 Điều 35 của Nghị định số 33/2023/NĐ-CP và quy định của Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh và được hưởng các chế độ về làm thêm giờ, nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Chế độ đào tạo, bồi dưỡng

Người hoạt động không chuyên trách cấp xã được hưởng chế độ đào tạo, bồi dưỡng kiến thức phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ hiện đang đảm nhiệm; khi được cử đi đào tạo, bồi dưỡng thì được hưởng chế độ theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 17. Đánh giá, xếp loại

1. Các chức danh bầu cử thực hiện theo quy định của điều lệ tổ chức mà người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã là thành viên và quy định của cơ quan có thẩm quyền quản lý.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đánh giá, xếp loại đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã giúp việc cho khối Nhà nước, tổ chức xã hội; đối với các chức danh giúp việc cho khối Đảng, đoàn thể, chính trị - xã hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đánh giá, xếp loại sau khi có ý kiến của Đảng ủy. Riêng chức danh Phó Chỉ huy trưởng Quân sự cấp xã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đánh giá, xếp loại sau khi có ý kiến bằng văn bản của cơ quan chuyên môn thuộc Ban Chỉ huy Quân sự cấp huyện.

3. Nội dung, hình thức, quy trình đánh giá, xếp loại đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã giữ các chức danh do bầu cử được áp dụng như các quy định của pháp luật về đánh giá, xếp loại cán bộ cấp xã; các chức danh còn lại được áp dụng như các quy định của pháp luật về đánh giá công chức cấp xã. Trường hợp luật, Điều lệ Đảng, tổ chức chính trị - xã hội có quy định khác thì thực hiện theo quy định của luật, điều lệ đó.

4. Sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện để kiểm tra, theo dõi và quản lý.

Điều 18. Khen thưởng

1. Những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã có thành tích trong việc thực hiện nhiệm vụ thì được xét khen thưởng theo quy định của pháp luật và theo Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; các tổ chức chính trị - xã hội.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định khen thưởng hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền khen thưởng đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

Điều 19. Xử lý kỷ luật

1. Các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được bầu cử, thuộc tổ chức Đảng, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội ở cấp xã bị xử lý kỷ luật thực hiện theo quy định pháp luật, điều lệ của Đảng Cộng sản Việt Nam, điều lệ của tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội mà người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã là thành viên và văn bản của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có thẩm quyền xem xét, quyết định kỷ luật đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã giúp việc cho chính quyền địa phương cấp xã. Gồm các chức danh sau:

- Phụ trách công tác tiếp dân, tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả;
- Phụ trách kinh tế, kinh tế hợp tác, hợp tác xã;
- Phụ trách Công nghiệp, Tiểu thủ công nghiệp, Thương mại, Dịch vụ;
- Phụ trách Tôn giáo - Dân tộc;
- Phụ trách Xã hội, Gia đình và Trẻ em;
- Phụ trách Văn hóa, Thông tin, Thể thao, Đài truyền thanh;
- Quản lý Trung tâm Văn hóa - Thể thao, Trung tâm học tập cộng đồng;
- Phụ trách công tác quản lý trật tự đô thị;
- Phụ trách Thủ quỹ - Văn thư - Lưu trữ.

Trường hợp có thay đổi về tên gọi, điều chỉnh, bổ sung các chức danh khác ngoài các chức danh nêu trên, thì người hoạt động không chuyên trách giúp việc cho chính quyền địa phương tại Ủy ban nhân dân cấp xã được áp dụng thực hiện tương tự.

3. Chức danh Phó Chỉ huy trưởng Quân sự cấp xã thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành về quân sự.

4. Nội dung, hình thức, quy trình, thời hiệu, thời hạn xử lý kỷ luật đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã áp dụng như đối với cán bộ, công chức theo quy định tại Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức (đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 71/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ) và quy định khác có liên quan. Riêng hình thức kỷ luật đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thì không áp dụng hình thức hạ bậc lương.

Điều 20. Kiêm nhiệm

1. Việc kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã được thực hiện theo khoản 8 Điều 33 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP; phù hợp với quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thẩm quyền quyết định kiêm nhiệm

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định bố trí kiêm nhiệm và phụ cấp kiêm nhiệm đối với các chức danh công chức cấp xã kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên trách cấp xã (trừ chức danh công chức Tư pháp - Hộ tịch); phối hợp Ban Tổ chức Huyện ủy, Thành ủy để trao đổi, thống nhất ý kiến trước khi quyết định bố trí các trường hợp cán bộ cấp xã kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên trách cấp xã;

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định bố trí kiêm nhiệm và phụ cấp kiêm nhiệm đối với các chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp

xã thuộc khối Nhà nước, tổ chức xã hội trên cơ sở ý kiến thống nhất của Phòng Nội vụ; riêng đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã thuộc khối Đảng, đoàn thể, chính trị - xã hội phải có ý kiến của Ban Tổ chức Huyện ủy, Thành ủy.

Điều 21. Bãi nhiệm, miễn nhiệm, thôi việc

1. Việc bãi nhiệm, miễn nhiệm đối với các chức danh bầu cử được thực hiện theo quy định của điều lệ tổ chức mà người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã là thành viên và theo phân cấp quản lý cán bộ ở địa phương.
2. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được giải quyết cho thôi việc trong các trường hợp sau:
 - a) Có 02 năm liên tiếp được đánh giá là không hoàn thành nhiệm vụ;
 - b) Theo nguyện vọng và được sự đồng ý của cấp có thẩm quyền.
3. Trong thời gian đang bị xem xét kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự, người hoạt động không chuyên trách cấp xã không được thôi việc trước khi có quyết định xử lý.
4. Người hoạt động không chuyên trách cấp xã tự ý nghỉ việc từ 07 ngày làm việc trở lên trong 01 tháng hoặc từ 20 ngày làm việc trở lên trong 01 năm thì đương nhiên bị xử lý kỷ luật buộc thôi việc, không được hưởng các chế độ, quyền lợi có liên quan, phải bồi thường chi phí đào tạo theo quy định của Nhà nước (nếu có). Quyết định kỷ luật phải được lưu giữ trong hồ sơ và hình thức kỷ luật phải ghi vào lý lịch của người hoạt động không chuyên trách cấp xã.
5. Đảng ủy cấp xã quyết định cho thôi việc đối với chức danh giúp việc cho khối Đảng, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội do Đảng ủy cấp xã quyết định bố trí, phân công nhiệm vụ.
6. Sau khi có ý kiến thống nhất của Đảng ủy cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định cho thôi việc đối với chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã giúp việc cho khối Nhà nước, tổ chức xã hội do Chủ tịch quyết định bố trí, phân công nhiệm vụ.
7. Đối với chức danh Phó Chỉ huy trưởng Quân sự thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành.
8. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã bị bãi nhiệm, miễn nhiệm, thôi việc được hưởng chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật có liên quan và quy định của điều lệ tổ chức mà người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã là thành viên.
9. Sau khi giải quyết cho người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thôi việc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện (qua Phòng Nội vụ) để kiểm tra, theo dõi và quản lý.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 22. Sở Nội vụ

1. Hướng dẫn thực hiện chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định hiện hành.
2. Thống kê, báo cáo và hướng dẫn việc thống kê, báo cáo số lượng, chất lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.
3. Phối hợp cơ quan có liên quan Tổ chức theo dõi, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn việc thực hiện các chế độ chính sách và các quy định có liên quan đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo Quy định này.

Điều 23. Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Quyết định số lượng cụ thể người hoạt động không chuyên trách cấp xã ở từng đơn vị hành chính cấp xã và bố trí số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại khoản 5 Điều 33 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP.
2. Phê duyệt kế hoạch xét tuyển người hoạt động không chuyên trách cấp xã; hướng dẫn việc bố trí, quản lý, sử dụng và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định.
3. Phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.
4. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các chế độ chính sách và quy định có liên quan đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.
5. Quyết định hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền khen thưởng đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.
6. Giải quyết và chỉ đạo việc giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.
7. Thống kê báo cáo số lượng, chất lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; Hướng dẫn lập và quản lý hồ sơ người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

Điều 24. Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Xây dựng quy chế làm việc, quản lý và thực hiện việc xếp phụ cấp, phụ cấp kiêm nhiệm, giải quyết chế độ thôi việc và các chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định.
2. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt và cử người hoạt động không chuyên trách giúp việc cho Ủy ban nhân dân cấp xã đi đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo tiêu chuẩn chức danh theo quy định; Riêng các chức danh thuộc khối Đảng, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội do Đảng ủy cấp xã quyết định cử đi đào tạo, bồi dưỡng theo quy định (trừ trường hợp có quy định khác).

3. Giải quyết hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định của pháp luật.

4. Trên cơ sở số lượng được Ủy ban nhân dân cấp huyện giao, Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng kế hoạch xét tuyển chung đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt, sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét về điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định để tiến hành xét tuyển và quyết định bố trí, phân công nhiệm vụ; xây dựng kế hoạch xét tuyển phải đảm bảo các nội dung, trong đó bao gồm việc phân công cụ thể trách nhiệm thực hiện của từng cá nhân, tổ chức, mẫu phiếu đăng ký dự tuyển, thành phần ban kiểm phiếu và các nội dung có liên quan trong quá trình thực hiện việc xét tuyển.

5. Riêng đối với các chức danh giúp việc cho khối Đảng, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội do Bí thư Đảng ủy cấp xã xem xét về tiêu chuẩn theo quy định trên cơ sở số lượng được Ủy ban nhân dân cấp huyện giao, sau đó phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng kế hoạch xét tuyển chung và quyết định bố trí, phân công nhiệm vụ.

6. Sau khi quyết định xét tuyển và bố trí, phân công nhiệm vụ đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về kết quả thực hiện việc xét tuyển và bố trí, phân công nhiệm vụ để theo dõi và quản lý.

7. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm lập, cập nhật, quản lý và lưu trữ hồ sơ của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã áp dụng theo quy định của pháp luật về quản lý hồ sơ cán bộ, công chức cấp xã.

8. Thực hiện thống kê, báo cáo số lượng, chất lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo yêu cầu của cấp trên.

Điều 25. Điều khoản thi hành và sửa đổi, bổ sung

1. Các nội dung khác về quản lý, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã không nêu trong quy định này được thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành và đảm bảo phù hợp với Điều lệ Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các quy định pháp luật chuyên ngành có liên quan.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn trong Quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc theo quy định, hướng dẫn mới của cơ quan có thẩm quyền.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời tổng hợp báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) để điều chỉnh, sửa đổi cho phù hợp./.